



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

DANH SÁCH

Thi lớp Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính (Khóa 137) Hệ tập trung, năm học: 2021 - 2022

(Mở tại Trường Chính trị tỉnh Gia Lai)

Môn thi: Phần VI

Ngày thi: 13/6/2021

Thời gian: 100 phút

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày sinh		Nơi sinh	Số tờ	Ký nộp	Điểm	Ghi chú
			Nam	Nữ					
01	000001	Nguyễn Thị Anh		22/10/1971	Nghệ An	03		7,50	
02	000002	Lê Thị Bưởi		01/11/1987	Gia Lai	03		8,25	
03	000003	Nguyễn Thị Thu Dàng		10/08/1986	Gia Lai	03		8,25	
04	000004	Lê Đình Dinh	25/04/1993		Thanh Hóa	02		7,75	
05	000005	R'Ô H' Cháo		30/01/1986	Gia Lai	02		6,00	
06	000006	Nguyễn Văn Hiếu	28/10/1982		Gia Lai	02		7,50	
07	000007	Sử Minh Hiếu	08/12/1988		Gia Lai	03		8,50	
08	000008	Phạm Thị Hòa		27/08/1978	Nghệ An	02		8,00	
09	000009	Trương Thị Như Huệ		20/02/1978	Nghệ An	03		8,25	
10	000010	Rơ Châm Hyếu	03/05/1995		Gia Lai	02		5,00	
11	000011	Ksor Kuôi	18/03/1986		Gia Lai	3		8,25	
12	000012	Từ Thị Mai Linh		30/10/1974	Gia Lai	4		8,25	
13	000013	Huỳnh Thị Tuyết Mai		27/10/1981	Gia Lai	04		8,00	



Stt	SBD	Họ và tên	Ngày sinh		Nơi sinh	Số tờ	Ký nộp	Điểm	Ghi chú
			Nam	Nữ					
14	000014	Vũ Ngọc Minh	31/03/1986		Gia Lai	02	<i>lunh</i>	6,75	
15	000015	Đinh Nau	08/08/1988		Gia Lai	02	<i>Ph</i>	5,50	
16	000016	Đinh Văn NƯỚC	15/06/1996		Gia Lai	03	<i>Ung</i>	5,50	
17	000017	Phan Thị Hồng Phượng		03/08/1987	Gia Lai	03	<i>Ph</i>	8,25	
18	000018	Lê Minh Sơn	18/06/1979		Gia Lai	03	<i>Lh</i>	8,50	
19	000019	Nguyễn Thị Hoài Tân		08/11/1982	Bình Định	03	<i>Ng</i>	8,00	
20	000020	Vũ Thị Thái		02/06/1976	Hải Dương	02	<i>Th</i>	5,50	
21	000021	Rơ Mah Thảo	02/09/2002		Gia Lai	02	<i>Ma</i>	5,50	
22	000022	Nguyễn Hữu Thế	14/03/1981		Hà Tĩnh	03	<i>Ng</i>	8,25	
23	000023	Phạm Thị Thu		24/04/1986	Thanh Hóa	03	<i>Ph</i>	8,25	
24	000024	Lưu Đình Tiến		15/12/1975	Thanh Hóa	02	<i>LT</i>	8,00	
25	000025	Cao Văn Tới	12/01/1978		Hà Nội	03	<i>Ca</i>	8,00	
26	000026	Trần Thị Thanh Trà		19/01/1989	Gia Lai	02	<i>Tr</i>	6,75	
27	000027	Phan Thị Trang		30/04/1986	Bình Định	03	<i>Ph</i>	8,00	
28	000028	Lê Thị Ánh Tuyết		15/12/1989	Gia Lai	02	<i>Le</i>	8,00	
29	000029	Rơ Châm Úy	1966		Gia Lai	02	<i>R</i>	6,00	
30	000030	Đào Thị Vân		18/02/1985	Gia Lai	03	<i>Đ</i>	8,25	

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày sinh		Nơi sinh	Số tờ	Ký nộp	Điểm	Ghi chú
			Nam	Nữ					
31	000031	Văn		30/12/1985	Gia Lai	02		6,50	
32	000032	Nguyễn Thị Vi		04/04/1982	Bắc Kạn	02		8,25	6,50
33	000033	Hồ Xuân Vũ	24/01/1988		Gia Lai	03		8,25	
34	000034	Nguyễn Thị Thanh		16/05/1991	Gia Lai	02		8,00	7,75 K130
35	000035	Nguyễn Văn Hùng	12/01/1984		Gia Lai	03		8,00	K135

Tổng số: 35 học viên

Đủ điều kiện dự thi: ...35... Học viên

Số học viên có mặt dự thi: ...35... Học viên

Số bài nộp: ...35... bài

ĐẠI DIỆN HỌC VIÊN

Nguyễn Hữu Thế

CÁN BỘ ĐỌC ĐIỂM

Đỗ Văn Nhân

CÁN BỘ COI THI 1

Thái Thị Ninh Tuyết

CÁN BỘ VÀO ĐIỂM

Lê Thuần Ngọc

CÁN BỘ COI THI 2

Phan Thị Nhân Anh

PHÒNG QLĐT&NCKH

